

NGÂN HÀNG 20 KHẨU LỆNH CHUYỂN TIẾP TIẾT HỌC KHÔNG CẦN DỪNG TIẾNG HÉT (TRANSITION CHANTS)

Kho vũ khí 20 khẩu lệnh vắn điệu tương tác (Call-and-Response) giúp giáo viên thu hút 100% sự tập trung của học sinh chỉ trong 3 giây mà không bao giờ phải gào to, gõ thước hay căng thẳng dây thanh quản.

Nguyên lý "Call-and-Response" của EduCenter:

Khi giáo viên nói nửa đầu của một câu vắn điệu, não bộ học sinh tự động kích hoạt phản xạ "hoàn thành câu thoại" và kèm theo động tác tay/chân. Việc đồng thanh đáp lại giúp chuyển đổi sóng não của toàn bộ lớp học từ ồn ào sang đồng bộ tập trung!

EDUCENTER.APP

1. Hocus Pocus

 **Teacher: Hocus pocus!**

 Students: Everybody focus! (Đặt 2 tay lên mắt như ống nhòm rồi khoanh tay)

2. Flat Tire

 **Teacher: Flat tire!**

 Students: Shhhhhh... (Làm động tác xì hơi lốp xe và im lặng tuyệt đối)

3. Macaroni & Cheese

 **Teacher: Macaroni and cheese!**

 Students: Everybody freeze! (Đứng bất động như tượng đá)

4. Holy Moly

 **Teacher: Holy moly!**

 Students: Guacamole! (Đặt tay lên đầu sẵn sàng nghe)

5. Hands on Top

 **Teacher: Hands on top!**

 Students: That means STOP! (Đặt 2 tay lên đỉnh đầu)

6. One, Two, Three

 **Teacher: 1, 2, 3, eyes on me!**

 Students: 1, 2, eyes on you! (Mắt nhìn thẳng vào giáo viên)

7. Peanut Butter

 **Teacher: Peanut butter!**

 Students: Jelly time! (Vỗ 2 tay vào nhau rồi để lên bàn)

8. Ready to Rock

 **Teacher: Ready to rock?**

 Students: Ready to roll! (Xoay tròn 2 cổ tay rồi khoanh tay)

9. To Infinity

 **Teacher: To infinity...**

 Students: And beyond! (Chỉ tay lên trời rồi ngồi ngay ngắn)

10. Waterfall

 **Teacher: Waterfall, waterfall!**

 Students: Shhhhh... (Đưa 2 tay từ trên cao rơi xuống làm tiếng nước chảy)

11. Shark Bait

 **Teacher: Shark bait!**

 Students: Ooh ha ha! (Khoanh tay cười nhẹ)

12. Red Robin

 **Teacher: Red Robin!**

 Students: Yummm! (Xoa bụng nhẹ nhàng)

13. Class, Class

 **Teacher: Class, class!**

 Students: Yes, yes! (Giọng GV thế nào thì học sinh đáp lại y hệt)

14. Are You Ready?

 **Teacher: Are you ready, kids?**

 Students: Aye, aye, Captain! (Giơ tay chào kiểu thuyền trưởng)

15. Chicka Chicka

 **Teacher: Chicka chicka...**

 Students: Boom boom! (Vỗ đùi 2 cái dứt khoát)

16. Criss Cross

 **Teacher: Criss cross...**

 Students: Applesauce! (Ngồi xếp bằng ngay ngắn)

17. Banana Split

 **Teacher: Banana!**

 Students: Split! (Hai tay mở rộng rồi khép lại lên bàn)

18. Zip It

 **Teacher: Zip it, lock it...**

 Students: Put it in your pocket! (Kéo khóa miệng và cất chìa khóa vào túi)

19. Listen, Listen

 **Teacher: Stop, look and...**

 Students: Listen! (Chỉ vào tai)

20. Shine Bright

 **Teacher: 3, 2, 1...**

 Students: Shine bright! (Nở nụ cười thật tươi sẵn sàng học)